

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Cải tạo
sửa chữa đường An Tôn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 06 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/04/2017 của Chính Phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/06/2016 của Bộ Xây Dựng về việc quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 06/2016/TT-BXD ngày 10/03/2016 của Bộ Xây Dựng về việc hướng dẫn xác định và quản lý chi phí dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước;

Căn cứ Thông tư 01/2017/TT-BXD ngày 06/02/2017 của Bộ Xây Dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí khảo sát xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính về hướng dẫn quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở;

Căn cứ Thông tư số 210/2016/TT-BTC ngày 10 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính về hướng dẫn quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 329/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 119/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 79/QĐ-BXD ngày 15 tháng 02 năm 2017 của Bộ Xây dựng về việc công bố định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Công văn số 176/UBND-ĐTMT ngày 15 tháng 01 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc điều chỉnh hệ số chi phí nhân công và máy thi công đối với lĩnh vực dịch vụ công ích năm 2014;

Căn cứ Tờ trình số 537/TTr-BQL ngày 25/5/2018 của Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình về việc trình thẩm định, phê duyệt Báo cáo Kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Cải tạo sửa chữa đường An Tôn;

Căn cứ Thông báo kết quả thẩm định số 48/BC-QLĐT-QLHT ngày 12 tháng 6 năm 2018 của Phòng quản lý đô thị về thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Cải tạo sửa chữa đường An Tôn.

Xét Tờ trình số 537/TTr-BQL ngày 25/5/2018 của Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình và Thông báo kết quả thẩm định số 48/BC-QLĐT-QLHT ngày 12 tháng 6 năm 2018 của Phòng quản lý đô thị.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Cải tạo sửa chữa đường An Tôn, với các nội dung chủ yếu như sau:

Tên công trình: Cải tạo sửa chữa đường An Tôn.

1. Loại công trình: Công trình giao thông.

2. Cấp công trình: cấp IV.

3. Địa điểm: Phường 6, quận Tân Bình.

4. Chủ đầu tư: Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình.

5. Nhà thầu lập báo cáo khảo sát xây dựng và Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty TNHH MTV Dịch vụ tư vấn An Thảo.

6. Chủ nhiệm thiết kế và dự toán xây dựng: Ông Đỗ Đình Thuận và **Chủ trì khảo sát:** Ông Nguyễn Duy Lân.

7. Đơn vị thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng: Công ty Cổ phần tư vấn kiểm định xây dựng Đại Việt.

8. Mục tiêu: Sửa chữa công trình nhằm đảm bảo an toàn giao thông, nâng cao năng lực khai thác và chất lượng phục vụ giao thông, góp phần chỉnh trang đô thị và cải thiện vệ sinh môi trường.

9. Các quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng:

- Khảo sát xây dựng – Nguyên tắc cơ bản: TCVN 4419:1987.
- Công tác trắc địa trong xây dựng – Yêu cầu chung: TCVN 9398:2012.
- Tiêu chuẩn kỹ thuật đo và xử lý số liệu GPS trong trắc địa công trình: TCVN 9401:2012.
- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về xây dựng lưới cao độ: QCVN 11:2008/BTNMT.
- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về xây dựng lưới tọa độ: QCVN 04:2009/BTNMT.
- Quy trình khảo sát đường ô tô: 22TCN 263-2000
- Quy trình khảo sát thiết kế nền đường ô tô đắp trên đất yếu: 22TCN 262:2000.
- Quy chuẩn Quốc gia về quy hoạch xây dựng: QCVN 01:2009/BXD.
- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về số liệu điều kiện tự nhiên dùng trong xây dựng: QCVN 02:2009/BXD.
- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về phân loại, phân cấp các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị: QCVN 03:2011/BXD.
- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị: QCVN 07:2016/BXD.
- Quy chuẩn xây dựng công trình để đảm bảo cho người tàn tật tiếp cận sử dụng: QCVN 01:2002.
- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ: QCVN 41-2016/BGTVT.
- Đường đô thị - Yêu cầu thiết kế: TCXDVN 104-2007.
- Tiêu chuẩn thiết kế đường ô tô: TCVN 4054-2005.
- Áo đường mềm - Các yêu cầu và chỉ dẫn thiết kế: 22 TCN 211-06.
- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ: QCVN 12/BGTVT.
- Tiêu chuẩn ống BTCT thoát nước: TCVN 9113:2012.
- Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế: TCVN 5574:2012.
- Thoát nước mạng lưới bên ngoài và công trình - Tiêu chuẩn thiết kế: TCVN 7957:2008.
- Quy trình lập, thiết kế tổ chức xây dựng và thiết kế thi công - Quy phạm thi công và nghiệm thu: TCVN 4252:2012.

10. Nội dung và quy mô đầu tư:

10.1 Phần đường:



a) Quy mô: Tuyến công trình Cải tạo sửa chữa đường An Tôn có tổng chiều dài 103m như sau:

- + Đầu tuyến giao với đường Trần Triệu Luật.
- + Cuối tuyến giao với đường Nghĩa Phát.

b) Bình đồ tuyến: Thiết kế bám theo hiện trạng.

c) Trắc dọc: Thiết kế trắc dọc đảm bảo cao độ quy định. Các vị trí vuốt nổi đảm bảo êm thuận cho phương tiện xe lưu thông.

d) Mặt cắt ngang: Thiết kế mặt đường có độ dốc ngang 2% hướng từ tim đường đổ ra hai mép đường.

e) Giải pháp thiết kế kết cấu áo đường: *(chi tiết xem bản vẽ thi công)*

- Kết cấu mặt đường bê tông nhựa làm mới:

- + Bê tông nhựa chặt 9,5 mặt đường dày 7cm.
- + Tưới thấm bảm nhựa đường lỏng MC70 tiêu chuẩn 1kg/m².
- + Trãi cán cấp phối đá dăm loại I nền đường dày 20cm, $K \geq 0,98$.
- + Trãi cán cấp phối đá dăm loại II nền đường dày 20cm, $K \geq 0,98$.
- + Nền đào đầm chặt $K \geq 0,98$.

- Kết cấu mặt đường vuốt nổi:

- + Bê tông nhựa chặt 9,5 mặt đường dày 7cm.
- + Tưới nhũ tương dính bảm CRS-1, tiêu chuẩn 0,5kg/m².
- + Vệ sinh mặt đường cũ.

- Kết cấu vỉa hè Terrazzo từ trên xuống:

- + Lát gạch Terrazzo 40x40x3cm, vữa M75.
- + Vữa đệm xi măng M75 dày 1,5cm.
- + Lớp bê tông đá 1x2 M150 dày 5cm.
- + Trãi cán cấp phối đá dăm loại II dày 10cm, $K \geq 0,95$.
- + Nền đào đầm chặt $K \geq 0,90$.

- Kết cấu vỉa hè Terrazzo đoạn hạ thấp lồi vào cơ quan từ trên xuống:

- + Lát gạch Terrazzo 40x40x3cm.
- + Vữa đệm xi măng M75 dày 1,5cm.
- + Lớp bê tông đá 1x2 M200 dày 10cm.
- + Trãi cán cấp phối đá dăm loại II dày 15cm, $K \geq 0,95$.
- + Nền đào đầm chặt $K \geq 0,90$.

10.2 Phân bố vỉa, bó nền: sử dụng 2 loại bó vỉa, bó nền trong đó bó vỉa loại 6: 198m; bó vỉa loại 7: 9m; bó nền: 204,48m.

10.3 Hạng mục cây xanh: Chặt bỏ hết cây bàng, xây mới 32 bồn cây và trồng cây mới.

10.4 Phần tổ chức giao thông: Sơn tim đường và sơn kẻ đường ngang cho người đi bộ bằng công nghệ sơn nóng.

10.5 Phần thoát nước:

- Xây dựng mới cống dọc và cống ngang BTCT D400 : 159,5 m.
- Xây dựng mới hầm ga BT 1,0m x 1,0m : 13 hầm ga.
- Kết hợp xây mới miệng thu và lưới chắn rác 1,0m x 1,0m : 13 hầm ga.
- Làm mới toàn bộ khuôn nắp hầm ga.

10.6 Đảm bảo giao thông: Phương án tổ chức giao thông theo hồ sơ thiết kế.

10.7 Phương pháp lập dự toán được lựa chọn:

- Xác định theo khối lượng thiết kế bản vẽ thi công.
- Phù hợp khối lượng công tác xây dựng, định mức dự toán, giá xây dựng của công trình.

11. Tổng mức đầu tư : 2.200.000.000 đồng.

(Bằng chữ: Hai tỷ hai trăm triệu đồng)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng : 1.290.768.430 đồng
- Chi phí quản lý dự án : 33.668.358 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư : 162.610.929 đồng
- Chi phí khác : 116.895.657 đồng
- Chi phí dự phòng : 156.056.626 đồng
- Chi phí di dời hạ tầng kỹ thuật : 440.000.000 đồng

12. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách quận.

13. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

14. Thời gian thực hiện dự án: năm 2018-2019.

Điều 2: Trách nhiệm các đơn vị có liên quan:

1. Đối với chủ đầu tư:

- Tổ chức triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, quản lý quy hoạch đô thị và các quy định khác có liên quan.
- Tổ chức điều chỉnh dự toán xây dựng, dự toán gói thầu xây lắp, giá hợp đồng theo đúng quy định khi cấp có thẩm quyền có hướng dẫn áp dụng các quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình.

- Chịu trách nhiệm về phân công việc đã thực hiện trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu. Tổ chức điều chỉnh và trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo quy định khi cần thiết.

- Tổ chức lựa chọn nhà thầu đúng quy định của Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013 và các quy định khác có liên quan đến công tác đấu thầu; các nhà thầu được lựa chọn phải có đủ năng lực về kinh nghiệm, nhân sự, thiết bị và tài chính để thực hiện các gói thầu đảm bảo chất lượng và tiến độ.

- Các chi phí trong quá trình lựa chọn nhà thầu thực hiện theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

- Trong quá trình triển khai thực hiện dự án phải phối hợp triển khai đồng bộ giữa các hạng mục thi công và các công trình khác có liên quan để đảm bảo sự kết nối hợp lý về lý trình, tọa độ, cao độ xây dựng, đấu nối hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật, đào và tái lập mặt đường. Các số liệu khảo sát của công trình phải được kiểm tra đối chiếu với thực tế tại hiện trường trước khi triển khai thi công.

- Thực hiện việc giám sát chặt chẽ chất lượng bê tông nhựa và bê tông xi măng từ khâu thiết kế thành phần cấp phối, sản xuất cho đến quá trình thi công và nghiệm thu nhằm đảm bảo chất lượng bê tông nhựa và bê tông xi măng sau khi thả và đưa vào khai thác, sử dụng không bị bong bật, trôi lún,... Trong đó đặc biệt lưu ý, tăng cường việc giám sát quá trình cung cấp vật liệu và trộn bê tông nhựa và xi măng tại trạm trộn bê tông nhựa và xi măng.

- Phối hợp với đơn vị tư vấn, nhà thầu thi công và các đơn vị khác có liên quan để tuyệt đối đảm bảo an toàn lao động, trật tự an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy và vệ sinh môi trường tại khu vực thi công công trình.

- Thực hiện cam kết bảo vệ môi trường theo đúng quy định của pháp luật hiện hành trước khi khởi công công trình.

2. Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn khảo sát, thiết kế chịu trách nhiệm về tính chính xác, tính phù hợp các số liệu khảo sát, dự toán, chi tiết kỹ thuật và tính toán công trình.

3. Mọi sự thay đổi cần thiết phải được trình phê duyệt bổ sung theo quy định của Nhà nước.

Điều 3: Các Ông (Bà) Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận, Trưởng Phòng Quản lý đô thị, Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch, Giám đốc Kho bạc Nhà nước, Giám đốc Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường 6 và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;

- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

